**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần: 21 (Từ ngày 6 / 2/2023 đến ngày 10 / 2/ 2023)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **2** | **Sáng****6/2** | ToánT/ ViệtT/ ViệtTN-XH | 101 14114241 | So sánh các số trong phạm vi 100 000(Tiết 2)Bài đọc 1: Sông quê. LT về từ có nghĩa giống nhau, Câu cảm.(T1,2)Sử dụng hợp lí thực vật và động vật (T2) |
| **Chiều** | TN-XHĐ.Truyện | 42 | Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật |
|  |  |  |  |  |
| **3** | **Sáng****7/2** | ToánT/ Việt | 102143 | Luyện tậpBài viết 1: Ôn chữ viết hoa: P,Q |
| **Chiều** | Đ/đứcÂ nhạcHĐTN + SH Đội | 212161 | Bài 7: Em khám phá bản thân (T1)Nghe nhạc: Mái trường nơi học bao điều hay.Vận dụng: Hát theo cách riêng của mình.Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên |
|  |  |  |  |  |
| **4** | **Sáng****8/2** |  ToánGDTCGDTCT/ ViệtHĐTN | 103414214462 | Điểm ở giữa. Trung điểm của đoạn thẳngÔn tại chỗ tung bóng thấp một tay và bắt bóng hai tay.Tại chỗ tung bóng cao một tay và bắt bóng bằng hai tay.Trao đổi: Kì nghỉ thú vị.Cảnh đẹp quê hương |
| **Chiều** |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **5** | **Sáng****9/2** | C/NghệT/ ViệtT/ Việt | 20145146 | Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình(T1)Bài đọc 2: Hương làng. Lt về so sánh. |
| **Chiều** |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **6** | **Sáng****10/2** | ToánToánT/ ViệtM/ThuậtHĐTN  | 1041051472163 | Hình tròn, tâm, đường kính, bán kínhVẽ trang trí hình trònBài viết 2: Viết thư thăm bạn.Bài 11: Bạn rô-bốt của em(T1)Giới thiệu cảnh đẹp quê hương |
|  |   |  |  |

 *Ngày 3 tháng 2 năm 2023*

 **Giáo viên**

**P. Tổ trưởng**

****

****

**Lê Thị Thanh Lan**

**Bùi Thị Ngọc Bích**

**TUẦN 21**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 101 SO SÁNH CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000 (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành so sánh các số trong phạm vi 100 000 và giải toán về quan hệ so sánh.

- Vận dụng được kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **25 p** | **2. Luyện tập***:****\* HỖ TRỢ HS KT: hoàn tahnhf một số bt đơn giản*****-**Mục tiêu:+ Thực hành so sánh các số trong phạm vi 100 000.+ Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.+ Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Bài 2. (Làm việc nhóm 2)*****Câu nào đúng, câu nào sai ?***- Yêu cầu học sinh đọc đề bài.**-** GV cho HS làm nhóm 2 một bạn hỏi, một bạn trả lời.- GV mời 3 nhóm lên hỏi đáp trước lớp.- GV mời các nhóm nhận xét. Đặt câu hỏi vì sao bạn cho là đúng, là sai?- GV Mời HS khác nhận xét.**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: (Làm việc theo nhóm 4).**c) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn. - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.**-** GV cho HS thảo luận nhóm 4, quan sát các số, đọc các số thực hiệncác yêu cầu phần a, b, c- GV yêu cầu 3 nhóm cử đại diện trình bày trước lớp.- GV yêu cầu các nhóm giải thích cách làm:*=>GV nhận xét chốt cách làm:* | + 1 HS đọc đề bài.+ Các nhóm làm việc theo nhóm cặp.- Các nhóm trao đổi trước lớp. (mỗi nhóm 2 phần.- HS giải thích.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm-HS đọc đề bài- HS thảo luận nhóm 4, hoàn thành các yêu cầu từng phần a,b,c- HS đại diện trình bày trước lớp.Trong 4 số ta thấy có 2 số là 6231 và 6312 là hai số có giá trị chữ số hàng nghìn là 6 lớn hơn các số còn lại ta chỉ việc so sánh 6231 và 6312 và tìm ra 6312 là số lớn nhất. Sau đó chỉ việc so sánh 2 số còn lại là 1236 cà 1263 để tìm ra số bé nhất là 1236. |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung so sánh các số trong phạm vi 100 000.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | Bài 4: GV yêu cầu HS đọc đề toán và bói cho bạn biết bài toán cho biết gì?, bài toán hỏi gì?-GV nêu yêu cầu: Muốn biết gia đình nào thu hoạch được nhiều mật ong nhất ta phải làm thế nào? | -HS đọc đề và trả lời: |
|  | -Yêu cầu HS nêu đáp án câu a và b?-Yêu cầu HS nêu đáp án phần a( Lưu ý chỉ sắp xếp tên hộ ).- Nhận xét, giáo dục HS học tập đức tính chăm chỉ của loài ong.**4. Củng cố:**- Hôm nay em học được thêm điều gì?- Nhắc nhở các em về chia sẻ với người thân và bạn bè những điều em vừa học. |  thu được của 3 gia đình.so sánh 1846l, 1407l và 2325la) Gia đình thu được nhiề mật nhất là gia đình ông Nhẫmb) gia đình thu ít mật nhất là gia đình ông Dìnc)gia đình ông Nhẫm, gia đình anh Tài, gia đình ông Dìn-HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 20**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 141, 142 **CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC**

**Bài : ĐỒNG QUÊ YÊU DẤU (T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 6 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai, VD: *rộn rã, rộn rã, lắt lẻo, trong trẻo, tuổi hoa*

 Ngắt nghỉ hơi đúng .

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, chú ý các từ: xào sạt, nhã nhạc, lắt lẻo, lặng lờ, tuổi hoa. Hiểu nội dung và ý nghĩa của tuổi thơ: Dòng sông yên bình , tươi đẹp; tình camt tha thiết của bạn nhỏ với dòng sông quê hương.

- Nhận biết được các từ ngữ có nghĩa giống nhau trong bài thơ; biết đặt câu cảm để bày tỏ cảm xúc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp thiên nhiên, quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cái vẻ đẹp của cuộc sống qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức học sinh chơi trò chơi ” Cá bơi, cá lượn”- GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về chủ điểm đất nước và dẫn dắt vào bài học.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát tranh, lắng nghe ý nghĩa chủ điểm ĐẤT NƯỚC- HS lắng nghe. Nêu tên bài học |
| **50p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng .- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, chú ý các từ: xào sạt, nhã nhạc, lắt lẻo, lặng lờ, tuổi hoa. Hiểu nội dung và ý nghĩa của tuổi thơ: Dòng sông yên bình , tươi đẹp; tình cảm tha thiết của bạn nhỏ với dòng sông quê hương.  |
|  | **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. - Gọi 1 HS đọc toàn bài.***\* HỖ TRỢ HS KT:* đọc được từ, câu đơn giản**- GV chia khổ: (4 khổ)- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: - Luyện đọc câu: *-* Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV Chốt: ***Bài thơ thể hiện dòng sông yên bình , tươi đẹp; tình cảm tha thiết của bạn nhỏ với dòng sông quê hương***.  | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| **10p** | **3. Hoạt động luyện tập**- Mục tiêu:+ Nhận biết và tìm được các từ ngữ có nghĩ giống nhau với: trong trẻo, tuổi hoa+ Biết vận dụng để đặt câu để bày tỏ cảm xúc, tình cảm của em với dòng sông.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | ***1. 1. Tìm từ ngữ có nghĩa giống những từ ngữ sau*** - GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2- GV mời đại diện nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.***2. Đóng vai bạn nhỏ trong bài thơ, đặt câu cảm đểbày tỏ:******a) Cảm xúc của em về cảnh đẹp của dòng sông.******b) Cảm xúc của em về tiếng hò trên dòng sông.******c) Tình cảm của em với dòng sông quê hương.***- GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp- GV mời HS trình bày.- GV mời HS khác nhận xét. - GV nhận xét tuyên dương, gợi ý một số câu: | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.- Đại diện nhóm trình bày:- Đại diện các nhóm nhận xét.- 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc chung cả lớp: suy nghĩ đặt câu để bày tỏ cảm xúc- Một số HS trình bày theo kết quả của mình- HS khác nhận xét: - Một số HS trình bày theo kết quả của mình |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát tranh, video cảnh một số cảnh đẹp ở làng quê+ GV nêu câu hỏi trong cảnh ở trong tranh, ở video có gì khác với cảnh trong bài mình em vừa học?+ Em thích nhất cảnh nào?- Giáo dục các em yêu quý các cảnh đẹp quê hương.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát, tranh video.+ Trả lời các câu hỏi.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 41 **CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài SỬ DỤNG HỢP LÍ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT(T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nhận xét về một số cách sử dụng thực vật, động vật làm ra đồ dùng và những việc khác.

- Lựa chọn và đề xuất cách sử dụng thực vật, động vật hợp lí. Chia sẻ và vận động những người xung quanh để cùng thực hiện.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm yêu quý các loài động vật.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc, bảo vệ các loài động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu:+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Xì điện” để khởi động bài học.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe .- HS chơi. |
| **13P** | **2. Khám phá***:***-**Mục tiêu:+ Thông qua quan sát tranh, ảnh nhận xét về một số cách sử dụng thực vật, động vật làm ra đồ dùng và những việc khác. Đề xuất cách sử dụng thực vật, động vật hợp lí. **-**Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 1. Nhận xét về một số cách sử dụng thực vật, động vật làm ra đồ dùng, nguyên liệu sản xuất và những việc khác. (làm việc chung cả lớp)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV chia sẻ các hình 1- 3 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.+ Nhận xét việc sử dụng thực vật và động vật của con người trong mỗi hình sau. Cách sử dụng đó đã hợp lí chưa? Vì sao? + Hãy đề xuất cách sử dụng thực vật và động vật hợp lí.***\* HỖ TRỢ HS KT:* biết đưa ra nhận xét cảu bản thân**- GV hướng dẫn HS nhận xét về cách sử dụng thực vật, động vật trong gia đình và ở địa phương em theo gợi ý như bảng trong SGK - GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV cho HS xem clip về Trung tâm cứu hộ gấu và mở rộng thêm: | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Cả lớp quan sát tranh và trả lời câu hỏi:- HS làm ( nêu được từ 2 – 3 cách sử dụng thực vật và động vật khác nhau)- HS trình bày.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS xem clip. |
| **10P** | **3. Luyện tập***:***-** Mục tiêu:+ Chia sẻ với mọi người việc em đã làm để sử dụng thực vật, động vật hợp lí và vận động mọi người xung quanh để cùng thực hiện.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 2. Nói về những việc làm để sử dụng hợp lí thực vật, động vật và vận động mọi người xung quanh để cùng thực hiện.****(Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV mời học sinh thảo luận nhóm 4- Mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV cho HS vẽ tranh, viết khẩu hiệu về cách sử dụng hợp lí thực vật và động vật.- GV tổ chức cho HS trưng bày và nhận xét, đánh giá.- GV nhận xét chung, tuyên dương - GV mời HS đọc thông điện chú ong đưa ra. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét, bổ sung.- HS vẽ tranh, viết khẩu hiệu- HS trưng bày tranh, khẩu hiệu và nhận xét, đánh giá cho nhau.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **7P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV cho 2 nhóm, mỗi nhóm 4 em thi tiếp sức nối ô chữ cách sử dụng thực vật, động vật hợp lí ( không hợp lí) sao cho phù hợp.- GV cùng HS làm trọng tài- GV nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương- GV dặn HS vận dụng những điều đã học sử dụng hợp lí thực vật, động vật và vận động mọi người xung quanh để cùng thực hiện. | - HS nghe.- 2 nhóm thi.- Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 42 **CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số ví dụ về việc sử dụng thực vật, động vật trong đời sống hàng ngày như dùng làm thức ăn, đồ uống, ...

- Nêu được cách sử dụng thực vật, động vật làm thức ăn, đồ uống hợp lí.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm yêu quý các loài động vật..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu:+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Xì điện” để khởi động bài học.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe .- HS chơi. |
| **15P** | **2. Khám phá***:***-**Mục tiêu: Thông qua quan sát tranh, ảnh, chỉ và nói được một số thực vật, động vật dùng để làm thức ăn, đồ uống, **-**Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 1. Sử dụng thực vật, động vật dùng để làm thức ăn, đồ uống. (làm việc chung cả lớp)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV chia sẻ các hình 1- 6 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.- GV mời các HS khác nhận xét.***\* HỖ TRỢ HS KT:* biết sử dụng thức ăn có lợi cho cơ thể**- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Cả lớp quan sát tranh và trả lời 2 câu hỏi:- 4- 5 HS trả lời câu 2.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **10P** | **3. Luyện tập***:***-** Mục tiêu:+ Nêu được cách sử dụng thực vật, động vật làm thức ăn, đồ uống hợp lí.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 2. Tìm hiểu cách sử dụng thực vật, động vật làm thức ăn, đồ uống hợp lí. (Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV mời học sinh thảo luận nhóm 4- Mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương  | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **5P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV cho 2 nhóm, mỗi nhóm 4 em thi tiếp sức viết những biện pháp để không lãng phí thức ăn, đồ uống được chế biến từ thực vật và động vật.- GV cùng HS làm trọng tài- GV nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương- GV dặn HS vận dụng những điều đã học sử dụng hợp lí thức ăn đồ uống. | - HS nghe.- 2 nhóm thi.- Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 102 LUYỆN TẬP**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

* Luyện tập về các số trong phạm vi 100.000
* Luyện tập về so sánh các số trong phạm vi 100.000
* Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Cá bơi, cá lượn” để khởi động bài học.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- Học sinh quan sát- HS lắng nghe.- 1 HS nêu đề bài. |
| **25 p** | **2. Luyện tập***:****\* HỖ TRỢ HS KT:* làm được một số bt đơn giản****-** Mục tiêu: + Luyện tập về các số trong phạm vi 100.000 +Luyện tập về so sánh các số trong phạm vi 100.000**-** Cách tiến hành: |
|  | **Bài 1. (Làm việc cá nhân)**- GV mời H đọc yêu cầu bài.- Cả lớp làm bài tập vào bảng con.**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Tìm câu sai và sửa lại cho đúng**- GV yêu cầu HS nêu đề bài.- GV cho lớp chia nhóm 2 và thảo luận nội dung.- GV mời đại diện các nhóm trình bày. - GV mời nhóm khác nhận xét.**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3. (Làm việc chung cả lớp)** - GV yêu cầu HS đọc đề bài.- Lớp làm việc chung.Cho các số sau :a) Tìm số lớn nhất.b) Tìm số bé nhất.c) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ lớn đến bé.- GV mời HS nêi kết quả. - Mời HS khác nhận xét.**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 4. Số ? (Trò chơi điền số)** - GV yêu cầu HS đọc đề bài- GV hướng dẫn cách chơi, luật chơi: GV chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm cử 3 bạn tham gia luân phiên nhau điền số. Học sinh ở dưới vừa cỗ vũ vừa quan sát xem đội nào điền nhanh hơn và đúng là đội thắng.- Tổ chức chơi- GV mời các học sinh ở dưới nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu.+ Cả lớp làm bảng con.+ HS lắng nghe, sửa sai- 1 HS nêu yêu cầu bài.- Lớp thảo luận nhóm 2, làm vào phiếu học tập:- Đại diện các nhóm trình bày.+ Đại diện nhóm trình bày- HS nhận xét, bổ sung.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS Quan sát các số và so sánh (theo hàng từ bên trái qua phải) để tìm ra số lớn nhất, bét nhất và sắp xếp thứ tự từ lớn đến bé.- HS trình bày trước lớp.- HS khách nhận xét.- HS lắng nghe- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS nghe GV hướng dẫn- HS giơ bảng con. |
| **5 p** |  **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố kiến thức đã ôn trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **Bài 6. ( Làm việc nhóm 4)****( Hình)** - GV cho HS đọc đề bài và các thông tin trong bài- Hỏi những cây cầu trong hình ở tỉnh nào ?- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV mời các học sinh ở dưới nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài 6.- HS trả lời theo thông tin trong hình+ Đại diện nhóm nêu câu trả lời cho yêu cầu bài tập.Tên các cây cầu đó theo thứ tự từ ngắn nhất dến dài nhất là:+ HS nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 143 **CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC**

**Bài 01: ÔN CHỮ VIẾT HOA: P, Q**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 1 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

Ôn luyện cách viết hoa các chữ P, Q cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua

BT ứng dụng :

* Viết tên riêng: Phú Quốc
* Viết câu ứng dụng: Quê ta có dãi sông Hàn / Có chùa Non Nước, có hang

Sơn Trà.

- Hiểu câu ca dao ca ngợi vẻ đẹp ở thành phố Đà Nẵng.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

 - Phẩm chất yêu nước: Góp phần bồi dưỡng tình cảm yêu thiên nhiên, ý thức chăm chỉ lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: Ôn luyện cách viết hoa các chữ P, Q cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông quaBT ứng dụng**-** Cách tiến hành: |
|  | **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.*****a) Luyện viết chữ hoa.***- GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa P, Q- GV mời HS nhận xét:- GV viết mẫu lên bảng. ( Với chữ Q GV hướng dẫn cả hai mấu để học sinh lựa chọn khi viết)- GV cho HS viết bảng con.***\* HỖ TRỢ HS KT:* giúp em viết theo mẫu**- Nhận xét, sửa sai.***b) Luyện viết câu ứng dụng.***\* Viết tên riêng: - GV giới thiệu: *Phú Quốc:*- GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai.\* Viết câu ứng dụng: ***Quê ta có dải sông Hàn / Có chùa Non Nước, có hang Sơn Trà.***- GV mời HS nêu ý nghĩa của câu tục ngữ trên.- GV nhận xét bổ sung: - GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.- HS quan sát, nhận xét so sánh.- HS quan sát lần 2.- HS viết vào bảng con chữ hoa P,Q- HS lắng nghe.- HS viết tên riêng trên bảng con: Phú Quốc.- HS trả lời theo hiểu biết.- HS viết câu ứng dụng vào bảng con: - HS lắng nghe. |
| **10p** | **3. Luyện tập***.***-** Mục tiêu: + Ôn luyện cách viết chữ hoa P, Q cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ trong vở luyện viết 3.+ Viết tên riêng: Phú Quốc và câu ứng dụng Quê ta có dải sông Hàn / Có chùa Non Nước, có hang Sơn Trà. Trong vở luyện viết 3.**-** Cách tiến hành: |
|  | - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:+ Luyện viết chữ P,Q+ Luyện viết tên riêng: Phú Quốc+ Luyện viết câu ứng dụng: Quê ta có dải sông Hàn  Có chùa Non Nước, có hang Sơn Trà.- GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.- Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.- HS luyện viết theo hướng dẫn của GV- Nộp bài- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát các bài viết mẫu.+ HS trao đổi, nhận xét cùng GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 21 **Bài 07: EM KHÁM PHÁ BẢN THÂN (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

- Biết vì sao phải biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

- Góp phần hình thành năng lực phát triển bản thân.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu, phám phá bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. Biết thu thập thông tin từ tình huống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Học tập và tìm hiểu về bản thân để vận dụng vào hoạt động phù hợp.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Khai thác kinh nghiệm với các chuẩn mực đạo đức để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Đoán người bạn bí mật”.- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi. Gợi ý câu hỏi:+ Bạn nữ có giọng hát hay nhưng rụt rè.+ Bạn nam cá tính, học tốt và có mái tóc hơi xoăn.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát tranh.- HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá:****-** Mục tiêu: HS nhận biết được thế nào là điểm mạnh, điểm yếu.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 1: *Quan sát tranh và trả lời câu hỏi* (Làm việc chung cả lớp)**- GV mời HS nêu yêu cầu.- GV giới thiệu tranh yêu cầu HS quan sát, đọc thầm câu chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi:- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có) | - 1 HS nêu yêu cầu. - cả lớp cùng quan sát tranh và đọc nội dung câu chuyện qua tranh để tìm ra điểm mạnh, điểm yếu của các bạn trong mỗi tranh.- HS lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: *Vẽ bức chân dung của em và viết ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.* (Làm việc cá nhân)***\* Ba điều em có thể làm tốt nhất.**\* Ba điều em cần cố gắng để làm tốt hơn.*- GV mời HS đọc yêu cầu của hoạt động.- GV tổ chức HS vẽ tranh và viết điểm mạnh, yếu của bản thân.***\* HỖ TRỢ HS KT:* nêu được điểm mạnh và yếu cảu em**- Mời 3 – 5 HS chia sẻ bức chân dung và những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát- HS đọc yêu cầu- HS vẽ tranh và viết 3 điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.- 3 – 5 HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe |
| **10p** | **3. Luyện tập**- Mục tiêu: + Học sinh biết được vì sao cần phải biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.- Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 3: *Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi.*****(Làm việc nhóm 4)**- GV gọi HS đọc câu chuyện. Cả lớp theo dõi đọc thầm.- GV mời HS nêu yêu cầu.- GV tổ chức HS thảo luận nhóm 4, đọc câu chuyện và trả lời các câu hỏi.- GV mời HS trình bày theo hiểu biết của mình.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV chốt nội dung, tuyên dương. | - HS quan sát- HS đọc, cả lớp đọc thầm.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:- HS trình bày- Các nhóm nhận xét nhóm bạn.- HS lắng nghe. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức HS tham gia trò chơi ***“Giải cứu rừng xanh”.***- Nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe- HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN ÂM NHẠC**

**Tiết 21 CHỦ ĐỀ 5: MÁI TRƯỜNG**

**Nghe nhạc: *Mái trường nơi học bao điều hay***

**Vận dụng: Hát theo cách riêng của mình**

Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu bài hát Mái trường nơi học bao điều hay.

- Thực hiện đúng một số hoạt động Vận dụng.

- Biết thể hiện tình cảm với mái trường thông qua những hành động cụ thể.

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động biểu diễn bài hát)

***- Về phẩm chất:*** Qua bài học, chúng ta cần thể hiện trách nhiệm với mái trường thông qua những hành động cụ thể, như yêu quý bạn bè, thầy cô, thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập, không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi, file âm thanh, hình ảnh, video, SGK

- Đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan, Trống con).

**2. Học sinh:**

- SGK; Nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan,Trống con)...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p25p5p | **1. HĐ Khởi động ( 3 phút)**GV mở nhạc đệm bài Em yêu trường em cho HS vừa hát kết hợp vận động phụ họa.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Nghe nhạc *Mái trường nơi học bao điều hay (20’)***GV giới thiệu ngắn gọn về bài hát: GV mở file nhạc *Mái trường nơi học bao điều hay* cho HS nghe lần 1.GV hỏi:GV cho HS nghe nhạc lần hai.GV hướng dẫn HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm, vận động phù hợp với nhịp điệu.GV cho HS nghe nhạc lần ba.HS xung phong hát lại các câu hát mà em nhớ? Hoặc GV hát 1 câu nào đó 1 đến 2 lần và yêu cầu HS hát lại.GV chốt lại: Qua bài học, chúng ta cần yêu quý thầy cô, bạn bè và thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.**Hoạt động 2: Vận dụng : Hát theo cách riêng của mình*****\* HỖ TRỢ HS KT:* rèn khả năng nhớ hát**GV đàn giai điệu: Son La Son La Son Pha Mivà yêu cầu HS nữ thực hiện lại bằng âm A, HS nam hát *Yêu biết bao tháng năm đi học* theo giai điệu đó.GV đàn tiếp: Pha Son Pha Son Pha Mi Rê và yêu cầu HS thực hiện như câu trên.GV đàn tiếp : Mi Pha Mi Pha Mi Rê Đồ và yêu cầu HS thực hiện như câu trên.GV thay đổi yêu cầu thực hiện với HS nam và nữ.**3. Hoạt động vận dụng trải nghiệm (2’)**GV nhắc lại yêu cầu tiết học và khen ngợi HS có ý thức tập luyện tích cực, tập trung nghe nhạc, vận dụng chính xác, sáng tạo.... | HS thực hiệnHS lắng ngheHS lắng ngheHS trả lờiHS lắng ngheHS thực hiện hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động.HS lắng ngheHS xung phong hátHS lắng ngheHS lắng ngheHS nữ hát âm A, HS nam hát lời ca theo hướng dẫn của GV.HS lắng nghe và thực hiệnHS lắng nghe và thực hiệnHS lắng nghe và thực hiệnHS lắng nghe và ghi nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 61 **Sinh hoạt dưới cờ: vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên**

Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 1 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên.

- Chia sẻ được những việc làm phù hợp để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Yêu thương cảnh quan thiên nhiên của quê hương mình hơn.

**2. Năng lực chung.**

- Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

- Nhiệt tình tham gia các hoạt động bằng những việc làm cụ thể. phong trào nuôi heo tiết kiệm

**3. Phẩm chất.**

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Biết lắng nghe tích cực.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Biết lắng nghe tích cực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p15p15p2p | 1. **Khởi động:**

\* Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.\* Cách tiến hành:- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV Nhận xét, tuyên dương**2. Chào cờ:**\* Mục tiêu: - Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục. \* Cách tiến hành:- HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.- Thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.- Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.**3. Sinh hoạt dưới cờ: Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên** **\* Mục tiêu:**  HS hiểu được nội dung và tích cực tham gia hội diễn văn nghệ về chủ đề “*Mùa xuân trên quê hương”***\* Cách tiến hành:** - GV yêu cầu HS khởi động hát***\* HỖ TRỢ HS KT:* tự tin thể hiện trước lớp**- GV dẫn dắt vào hoạt động.- Hội diễn văn nghệ “Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên”- TPT Đội chia sẻ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên.- Đại diện các lớp nêu một số việc làm phù hợp để bảo vệ vẻ đẹp cảnh can thiên nhiên.- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý.- Sau khi xem xong, một vài HS nêu 1 điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình.-TPT Đội tuyên dương, khen thưởng.**3. Vận dụng.**\* Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.\* Cách tiến hành:- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi, biểu dương HS.- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề SH lần sau: “ **Cảnh đẹp quê hương”** | - HS thực hiện- HS chào cờ. - HS lắng nghe. - HS theo dõi- HS các lớp xung phong trả lời- HS nêu 1 điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình.* Lắng nghe
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 103 ĐIỂM Ở GIỮA. TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết và xác định được điểm ở giữa hai điểm khác nhau và trung điểm của một đoạn thẳng.

- Vận dụng được kiến thức đã học vào hoàn thành các bài tập, giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học. Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức trò chơi “ Hoa nở, hoa tàn”- GV mời học sinh lên bảng làm bài- GV mời học sinh khác nhận xét- GV nhận xét tuyên dương | - Học sinh chơi trò chơi- Học sinh lên bảng làm bài- Học sinh khác nhận xét- HS lắng nghe. |
| **10 p** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:***-** Mục tiêu: Nhận biết và xác định được điểm ở giữa hai điểm khác nhau và trung điểm của một đoạn thẳng. |
|  | **Hoạt động khởi động:** - GV cho HS quan sát tranh SGK, hỏi- GV nhận xét, và dẫn vào bài học mới.**Hình thành kiến thức:*** + - 1. **Điểm ở giữa: ( Hoạt động chung cả lớp)**

***\* HỖ TRỢ HS KT:* rèn khả năng quan sát và ghi nhớ****-** Cho HS thực hành vẽ đường thẳng AB vào vở, GV vẽ lên bảng.- Yêu cầu học sinh đánh dấu 1 điểm C trên đoạn thẳng AB.- Nêu nhận xét vị trí của 3 điểm A, B, C so với đường thẳng ?- Em có nhận xét gì về vị trí của điểm C so với hai điểm A và B- Kết luận: Với 3 điểm A,B,C thẳng hàng như hình vẽ. Ta có điểm C ở giữa hai điểm A và B- Giáo viên nhận xét, kết luận:Điểm E không ở giữa điểm A và B. Vì A, B, C không phải là 3 điểm thẳng hàng.**2. Trung điểm của đoạn thẳng ( Hoạt động chung cả lớp)****-** Cho HS thực hành vẽ đường thẳng MN vào vở, GV vẽ lên bảng.- Mời học sinh đánh dấu điểm O trên đoạn thẳng MN giống như SGK và hỏi:+ Giáo viên nhận xét, tuyên dương.- Yêu cầu học sinh đo độ dài đoạn thẳng MO và ON rồi so sánh kết quả đo được. - Khi nào điểm ở giữa 2 điểm được gọi là trung điểm ?- GV mời học sinh nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát tranh vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe: hai bạn chơi trò bập bênh.- Học sinh nêu tên bài học- Học sinh vẽ- Học sinh thực hiện- HS trả lời A, B, C là 3 điểm thẳng hàng.- Học sinh trả lời- HS khác nhận xét- Nhiều học sinh quan sát và trả lời:- Học sinh khác nhận xét- Học sinh vẽ- Học sinh làm theo- Học sinh trả lời: - Học sinh khác nhận xét- Học sinh đo và nêu nhận xét:Độ dài đoạn thẳng MO bằng độ dài đoạn thẳng ON.+ Học sinh khác nhân xét- Học sinh lắng nghe - Học sinh trả lời |
| **15 p** | **3. Hoạt động luyện tập****-** Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức đã học vào hoàn thành các bài tập, giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Bài 1: ( HS làm việc theo cặp)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 1- Chỉ vào hình và nêu tên điểm ở giữa hai điểm. **-** GV mời vài nhóm trình bày kết quả.**-** Giáo viên nhận xét, tuyên dương, kết luận**Bài 2:: ( Hoạt động nhóm đôi)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 2- GV hường dẫn hai bạn cùng bàn chỉ vào hình và nêu tên trung điểm của mỗi đoạn thẳng có trong hình cho bạn cùng bàn nghe. - GV mời các nhóm khác nhận xét**-** Giáo viên nhận xét, tuyên dương, kết luận**Bài 3: Quan sát tia số, chọn câu đúng: ( Làm việc cá nhân)****(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 3- Hướng dẫn học sinh quán sát tia số- Tìm số ứng với mỗi vạch trên tia số- Xác định trung điểm của mỗi đoạn thẳng và tìm câu trả lời đúng.- Tổ chức học sinh làm việc cá nhân.**-** GV nhận xét, tuyên dương. | -1 HS nêu yêu cầu bài+ HS chỉ và đọc tên điểm ở giữa hai điểm khác trong hình đã cho.+ Đại diện nhóm lên bảng trình bày.+ Các đại diện khác nhận xét- Học sinh lắng nghe- 1 HS nêu yêu cầu bài+ Học sinh làm việc theo yêu cầu.+ Đại diện một vài cặp trình bày.+ Các nhóm nhận xét-1 HS nêu yêu cầu bài tập 3.+ Lắng nghe hướng dẫn+ HS khác nhận xét |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: tìm trung điểm của đoạn dây thép+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **Bài 4:** **a) (Làm việc nhóm 4)**- Yêu cầu học sinh quan sát hình và chỉ ra những hình ảnh liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng rồi chia sẻ cho bạn**-** GV mời đại diện nhận xét- GV nhận xét tuyên dương**b) Đố em: Có một đoạn dây thép thẳng, làm thế nào để tìm được trung điểm của đoạn dây thép đó ?** - Phát mỗi nhóm 1 sợi dây thép- Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi tìm trung đểm của sợi dây thép đó.- Mời nhóm khác nhận xét, chia sẻ cách thực hiện.- GV nhận xét, tuyên dương**- Củng cố :** Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì ? | - HS nêu yêu cầu bài 4.+ Các nhóm làm việc - Đại diện các nhóm trình bày- Các nhóm khác nhận xét- Học sinh chia sẻ cách tìm với cả lớp chẳng hạn:- HS lằng nghe- Học sinh trả lời:+ Điểm ở giữa+ Trung điểm của đoạn thẳng |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 41 CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 5: ÔN TẠI CHỖ TUNG BÓNG THẤP MỘT TAY VÀ BẮT BÓNG HAI TAY**.

*Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 2 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Ôn tại chỗ tung bóng thấp một tay và bắt bóng hai tay. Biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác tại chỗ tung và bắt bóng thấp tay. trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **TG** | **SL** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... ***\* HỖ TRỢ HS KT:* vận động nhẹ nhàng****3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Số chẵn số lẻ”.***II. Hoạt động luyện tập.****1. Tại chỗ tung bóng thấp một tay và bắt bóng hai tay.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Đứng trong vòng tròn tung và bắt bóng”.***III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút1-2 phút3-5 phút1-2 phút3-5 phút5-7 phút4-6 phút4-6 phút | 1-2L1-2L1-3L1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.-Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.-Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.- Hs thay phiên nhau hô nhịp. \* \* \* \* \*\* \* \*\* \*\* \* GV \* \* \* \*\* \* \*  \* \* \* \* \* - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 21**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 42 CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 5: TẠI CHỖ TUNG BÓNG CAO MỘT TAY VÀ BẮT BÓNG BẰNG HAI TAY.**

*Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 2 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:**

- Học tại chỗ tung bóng cao một tay và bắt bóng hai tay. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **TG** | **SL** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... ***\* HỖ TRỢ HS KT:* vận động nhẹ nhàng****3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Số chẵn số lẻ”.***II. Hoạt động luyện tập.****1. Tại chỗ tung bóng thấp một tay và bắt bóng hai tay.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Đứng trong vòng tròn tung và bắt bóng”.***III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút1-2 phút3-5 phút1-2 phút3-5 phút5-7 phút4-6 phút4-6 phút | 1-2L1-2L1-3L1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.-Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.-Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.- Hs thay phiên nhau hô nhịp. \* \* \* \* \*\* \* \*\* \*\* \* GV \* \* \* \*\* \* \*  \* \* \* \* \* - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 21**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 144 **TRAO ĐỔI: KÌ NGHỈ THÚ VỊ (T4)**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-Trao đổi mạch lạc, trôi chảy về những chi tiết chính trong câu chuyện Kì nghỉ thú vị; nói được 5 đến 7 câu về con vật , cây cối hoặc hoa quả. Biết lắng nghe bạn kể và nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Cảm nhận được nội dung, ý nghĩa của câu chuyện Kì nghỉ thú vị ; kể lại được câu chuyện của mình một cách mạch lạc, truyền cảm.

chuyện (bài thơ, bài văn); tập nói có hình ảnh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi với bạn về một kì nghỉ thú vị.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, nói về cảnh đẹp đất nước.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

- Phẩm chất yêu nước: yêu mến, tự hào về những cảnh đẹp của quê hương, đất nước.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.- Cách tiến hành: |
| - GV mở Video kể chuyện của một HS trên khác trong lớp, trường hoặc Youtube .- GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát video.- HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện. |
| **15p** | **2. Khám phá***.*- Mục tiêu:+ Dựa vào sơ đồ gợi ý, thực hiện 5 bước của bài nói. Xác định đúng của đề tài, tìm được ý chính, sắp xếp các ý. Sau đó thực hiện nói theo dàn ý đã sắp xếp, có thể tự điều chỉnh theo góp ý của bạn để hoàn thiện theo câu chuyện của mình; + Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **2.1. Hướng dẫn hoàn thành bài tập****Bài tập 1: Đọc câu chuyện “Kì nghỉ thú vị”****-** GV đọc diễn cảm câu chuyện“Kì nghỉ thú vị” - GV mời 2 HS đọc YC của BT 1,2- GV trình chiếu lên màn hình 2 câu hỏi.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm truyện, trả lời 2 câu hỏi **Bài tập 2: Trao đổi về câu chuyện “Kì nghỉ thú vị”**- GV nêu câu hỏi - Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc thầm theo.- Học sinh nối tiếp đọc, cả lớp đọc thầm theo- HS đọc thầm câu chuyện, suy nghĩ, trả lời- Học sinh trả lời- Học sinh nhận xét |
| **10p** | 1. **Luyện tập.**

***\* HỖ TRỢ HS KT: rèn trí nhớ để kể chuyện***- Mục tiêu: + Biết kể đầy đủ một câu chuyện về việc chuẩn bị đi khai giảng. Biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trong khi kể chuyện.+ Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.+ Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.- Cách tiến hành: |
| **3. Hãy nói về một con vật( hoặc cây, hoa, quả) mà em thích.** **3.1. Luyện nói trong nhóm**- GV cho HS đọc BT3, đặt câu hỏi gợi ý giúp học sinh hiểu yêu cầu bài tập. - GV gợi ý học sinh lựa chọn nội dung nói: Có thể chọn một con vật, lài cây, loài hoa hoặc loài quả mình thích; dựa vào gợi ý trong SGK để nói:- GV tổ chức học sinh làm việc nhóm 4: Nói cho nhau nghe về con vật( hoặc cây, hoa, quả) mình thích.**3.2. Nói trước lớp**- Mời một số học sinh nói trước lớp. ( Có thể gắn tranh minh họa để bài nói thêm hấp dẫn.- Mời HS khác nhận xét, bình chọn bạn nói hay - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS kể chuyện theo nhóm 2.- Các nhóm kể trước lớp.- Các nhóm khác nhận xét.- HS thi kể chuyện.- HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.ý.- Học sinh lên nói trước lớp- Cả lớp lắng nghe, có thể hỏi thêm về những điều mình chưa rõ. |
| **5p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - GV kể cho HS nghe 1 đoạn mẫu.- GV trao đổi về những điều hay trong nội dung, lời kể- Nhận xét tuyên dương- GV giao nhiệm vụ HS về nhà nói về con vật (cây, hoa, quả) em thích cho người thân nghe.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe- HS tìm những điều hay, ý mình thích trong nội dung GV kể, lời kể- HS lắng nghe, nhận xét về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 21**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 62 **Sinh hoạt theo chủ đề: CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG**

Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận diện được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Xây dựng được kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự chuẩn bị nội dung bài giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xây dựng được kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn ấn tượng của bản thân về cảnh đẹp quê hương.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc sách và có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào cuộc sống.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu:+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV mở bài hát “Quê hương tươi đẹp” để khởi động bài học.+ GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.-HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| **15P** | **2. Khám phá***:***-**Mục tiêu:+ HS kể được tên một số cảnh đẹp quê hương mình.+ HS chia sẻ được ấn tượng của bản thân về cảnh đẹp quê hương.**-**Cách tiến hành: |
|  | **\* Hoạt động 1: Nhận diện cảnh đẹp quê hương. (làm việc chung cả lớp)****-** GV mời HS đọc yêu cầu.+ Kể tên một số cảnh đẹp quê em.***\* HỖ TRỢ HS KT: rèn luyện trí nhớ*** + Chia sẻ ấn tượng của em về cảnh đẹp đó.- GV mời HS trình bày trước lớp.- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Học sinh đọc yêu cầu bài - Một số HS chia sẻ trước lớp.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **10P** | **3. Luyện tập***:***-** Mục tiêu:+ HS xây dựng được kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương. (Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu bài.- GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4: Xây dựng kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - 1HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận và trình bày.- Đại diện nhóm trình bày- Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **5P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà đề xuất với bố mẹ cho đi tham quan một cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương mình.- Dặn HS chia sẻ với người thân để hoàn thiện kế hoạch giới thiệu cảnh đẹp quê hương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 21 Bài 6: AN TOÀN VỚI MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nhận biết và phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho người từ các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga trong gia đình.

- Báo cho người lớn biết khi có sự cố, tình huống mất an toàn xảy ra.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. Biết thu thập thông tin từ tình huống.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình đảm bảo an toàn.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn sản phẩm công nghệ trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, đề kiểm tra cuối kì.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Phân loại được một số sản phẩm công nghệ trong gia đình và xác định nhu cầu tìm hiểu các tình huống không an toàn với từng nhóm sản phẩm.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 6 quan sát 3 hình ảnh trong SGK (trang 33).- GV yêu cầu các nhóm thảo luận kể tên các sản phẩm công nghệ có trong hình và xếp các sản phẩm vào 3 nhóm.- GV gọi đại diện các nhóm lên kể tên sản phẩm và xếp vào bảng đúng nhóm.- GV mời các nhóm khác nhận xét và bổ sung.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS chia nhóm, quan sát tranh và thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung.- HS lắng nghe. |
| **25P** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu: + Nhận biết được một số tình huống không an toàn cho người từ các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.+ Báo cho người lớn biết khi có sự cố, tình huống mất an toàn xảy ra với đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.+ Phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho người từ các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.**-** Cách tiến hành: |
|  | **a. An toàn với các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ.****Hoạt động 1: (làm việc nhóm đôi)****-** GV chia sẻ các bức hình thể hiện hai tình huống không an toàn với đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và nêu câu hỏi. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi quan sát và trình bày kết quả.+ Em hãy mô tả lại tình huống trong mỗi bức hình.+ Nêu những nguy hiểm có thể xảy ra trong mỗi tình huống.+ Em sẽ xử lý như thế nào khi gặp phải tình huống mất an toàn như vậy?***\* HỖ TRỢ HS KT: giúp em nhowss những vật gây nguy hiểm để tránh***- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS quan sát các bức hình.- HS chia nhóm đôi thảo luận, đọc yêu cầu bài và trình bày:- HS khác nhận xét, bổ sung.- Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  | **Hoạt động 2: Tìm hiểu cách phòng tránh tình huống mất an toàn với các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ.**- GV tổ chức cho HS quan sát hình trong mục 1 SGK.- GV mời 1-2 HS đọc nội dung ghi chú - GV đặt câu hỏi: Để phòng tránh bị thương do các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ em cần phải làm gì?- GV mời một số HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, chốt kiến thức về cách phòng tránh tình huống mất an toàn với đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ trong gia đình. | - Cả lớp quan sát hình.- 1-2 HS đọc nội dung ghi chú.- HS trả lời theo ý kiến bản thân.- Các HS khác nhận xét, bổ sung.- Cả lớp lắng nghe. |
|  | **b. An toàn với các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.****Hoạt động 3: Nhận biết một số tình huống mất an toàn với các đồ vật có nhiệt độ cao, khí ga. (làm việc nhóm đôi)****-** GV chia sẻ các bức hình thể hiện các tình huống mất an toàn với đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga và nêu câu hỏi. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi quan sát và trình bày kết quả.- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV yêu cầu HS trả lời: Khi bị bỏng hoặc ngửi thấy mùi khí ga em sẽ làm gì?- HS + GV nhận xét. | - HS quan sát các bức hình.- HS chia nhóm đôi thảo luận, đọc yêu cầu bài và trình bày:- HS khác nhận xét, bổ sung.- Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS trả lời theo suy nghĩ của mình. - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm./ |
|  | **Hoạt động 4: Tìm hiểu cách phòng tránh tình huống mất an toàn với các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.**- GV tổ chức cho HS quan sát hình trong mục 1 SGK.- GV mời 1-2 HS đọc nội dung ghi chú - GV đặt câu hỏi: Em cùng bạn thảo luận cách phòng tránh tại nạn bỏng, ngạt khí ga trong gia đình.- GV chia nhóm đôi thảo luận, mời một số HS đại diện các nhóm rả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, chốt kiến thức về cách phòng tránh tình huống mất an toàn với đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga,... | - Cả lớp quan sát hình.- 1-2 HS đọc nội dung ghi chú.- HS chia nhóm thảo luận.- Đại diện một số nhóm trả lời theo ý kiến bản thân. (Ví dụ:Không chơi tròn bếp; không tự ý bật bếp ga, nghịch lửa; ...).- Các HS khác nhận xét, bổ sung.- Cả lớp lắng nghe. |
| **5P** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức cho HS thực hiện vẽ tranh hoặc viết vào sổ tay các cách phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho người từ các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ và các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga.biết đến trong tiết học.- GV mời một số HS chia sẻ sản phẩm.- GV gọi các bạn lắng nghe, nhận xét.- GV đánh giá, nhận xét.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS thực hiện.- Một số HS chia sẻ sản phẩm của mình.- HS khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 145, 146 **CHỦ ĐIỂM: ĐẤT NƯỚC**

**Bài 02: HƯƠNG LÀNG (T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 9 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh, HS địa phương dễ viết sai: *thoảng nhẹ, những, tưởng như, thơm mãi, chân đất, quen thuộc, đất quê, viên trứng cua, hít thở, quanh mâm, ngắt*. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo ngữ nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: *mộc mạc, chân đất , đượm, ...* trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu được nội dung, ý nghĩa cảu bà: Vẽ đẹp của làng quê hiện lên qua mùi hương quen thuộc, giản dị, mộc mạc nhưng nồng nàn và tình cảm sâu sắc của tác giả đối với thô quê.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước, nhân ái: yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Em yêu Sông quê”.- Hình thức chơi: HS chọn các quần đảo, đảo trên trò chơi để đọc 1 khổ thơ trong bài và trả lời câu hỏi.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- 4 HS tham gia:- HS lắng nghe. |
| **50p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh, HS địa phương dễ viết sai: *thoảng nhẹ, những, tưởng như, thơm mãi, chân đất, quen thuộc, đất quê, viên trứng cua, hít thở, quanh mâm, ngắt*. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo ngữ nghĩa.**-** Cách tiến hành: |
|  | **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài. - GV HD đọc: Đọc diễn cảm toàn bài. Giọng thong thả, trang trọng. Nhấn giọng các từ gợi tả, gợi cảm. - Gọi 1 HS đọc toàn bài.***\* HỖ TRỢ HS KT: đọc được từ , câu đơn giản***- GV chia đoạn: (4 đoạn)- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: - Luyện đọc câu: - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ khó*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV nhận xét, tuyên dương, - GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét, tuyên dương, nêu nội dung:  | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS đọc từ ngữ: - HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ HS nóisuy nghĩ các nhân+ HS khác nhận xét- HS lắng nghe.- 1-2 HS nêu nội dung bài theo hiểu biết.- HS đọc lại nội dung bài |
| **10p** | **3. Hoạt động luyện tập**- Mục tiêu:- Nhận biết và sử dụng được phép tu từ so sánh ( so sánh hoạt động với hoạt động)- Hiểu nghệ thuật sử dụng từ ngữ gợi tả , gợi cảm trong miêu tả Hương làng của tác giả; cảm nhận vẻ đẹp tâm hồn, tình yêu quê hương, làng xóm của tác giả.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 1- GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp- GV mời đại diện trình bày.***1. Đọc câu sau và hoàn chỉnh bảng so sánh ở bên dưới***- GV nhận xét, tuyên dương, chốt ý đúng***2. Tìm những hoạt động được so sánh với nhau trong mỗi câu văn, câu thơ sau(Làm việc nhóm 2)*** - GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2- GV mời HS trình bày.- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc chung cả lớp, suy nghĩ và điền từ - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm 2, thảo luận.- Một số HS trình bày theo kết quả của mình:- Các nhóm nhận xét. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS đọc câu sau:Con trâu đen chân đi như đập đất + Tìm hoạt động được so sánh với nhau trong câu trên- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS đọc+ Tìm hoạt động được so sánh với nhau trong câu: hoạt động **đi** được so sánh với hoạt động **đập đất**.- HS trình bày- HS khác nhậnn xét- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 104 HÌNH TRÒN, TÂM, ĐƯỜNG KÍNH, BÁN KÍNH**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Có biểu tượng về hình tròn, tâm, đường kính, bán kính của hình tròn. Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính của hình tròn, mối liên hệ giữa đường kính với bán kính của hình tròn, xác định được tâm của hình tròn.

- Phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học, năng lực giải quyết vấn đề , năng lực mô hình hóa toán học. Năng giao tiếp, toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “ Hoa nở, hoa tàn”- GV nhận xét | - Cả lớp tham gia trò chơi.- HS lắng nghe. |
| **10 p** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:***-** Mục tiêu: . Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính của hình tròn, mối liên hệ giữa đường kính và bán kính của hình tròn, xác định được tâm của hình tròn. |
| **Hoạt động khởi động: GV cho HS quan sát tranh SGK**.- GV nhận xét và dẫn vào bài học mới.**Hình thành kiến thức:****1. Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính ( Hoạt động chung cả lớp)****-** GV đính lên bảng hình tròn có tâm O và giới thiệu với học sinh: Hình tròn, điểm O ở chính giữa hình **tròn gọi là** **tâm O**.- GV đánh dấu 1 điểm M trên đường tròn, Dùng thước thẳng kẻ đoạn OM và giới thiệu với học sinh: **OM là bán kính của hình tròn**.- GV đánh dấu điểm A trên đường tròn, dùng thước thẳng kẻ đoạn AO kéo dài cắt đường tròn tại điểm B và giới thiệu với học sinh: **AB là đường kính của hình tròn đó.** GV hỏi học sinh:- So sánh độ dài của đường kính AB và bán kính OM- Liên hệ với bánh xe, GV mời học sinh lên bảng chỉ tâm của bánh xe- Giáo viên nhận xét, kết luận | - HS quan sát- Nhiều học sinh trả lời.+ Học sinh khác nhận xét.- Học sinh nêu tên bài học- Học sinh lắng nghe- HS quan sát, lắng nghe- HS quan sát, lắng nghe- Học sinh trả lời.- HS khác nhận xét- HS lên bảng chỉ. |
| **15 p** | 1. **Hoạt động luyện tập**

***\* HỖ TRỢ HS KT: rèn khả nâng quan sát và nhớ*****-** Mục tiêu: . Nhận biết được tâm, bán kính, đường kính của hình tròn, mối liên hệ giữa đường kính và bán kính của hình tròn, xác định được tâm của hình tròn.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1: a) Làm việc cá nhân****(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài tập- GV giới thiệu **Mẫu :** + GV yêu cầu học cá nhân học sinh thực hiện theo mẫu ở hình tiếp theo - Mời một số học sinh trình bày kết quả trước lớp.- GV mời một vài học sinh nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương, hỏi thêm:Đoạn thẳng KG có phải là bán kính không ?b) **Gọi tên hình tròn và các đường kính của mỗi hình sau ( theo mẫu): Làm việc cá nhân**- GV cho HS nêu yêu cầu bài tập- GV giới thiệu **Mẫu :**+ GV yêu cầu học cá nhân học sinh thực hiện theo mẫu ở hình tiếp theo - Mời một số học sinh trình bày kết quả trước lớp.- GV mời một vài học sinh nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương, hỏi thêm:**Bài 2: (Làm việc cá nhân)**- Giáo viên mời học sinh nêu yêu càu bài tập.- Giáo viên mời học sinh nêu lại mối liên hệ giữa bán kính và đường kính của một hình tròn. - GV gợi ý học sinh dựa vào mối liên hệ này để thực hiện các yêu cầu của bài tập.- GV hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân, sau đó đổi chéo vở với bạn bên cạnh để kiểm tra cho nhau.- Mời đại diện vài nhóm trình bày kết quả- Mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: ( Làm việc cá nhân)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 3- Hướng dẫn học sinh quan sát hình tròn là tờ giấy GV đã chuẩn bị sẵn, GV gợi lên ý+ Làm thế nào để xác định tâm của tờ giấy ?- Mời học sinh nhận xét- GV nhận xét tuyên dương, chốt các bước thực hiện như SGK rồi yêu cầu học sinh thực hiệnGV nhận xét, tuyên dương. | -1 HS nêu yêu cầu bài tập **+** Học sinh lắng nghe**+** Học sinh chỉ vào hình và nhắc lại**+** Học sinh trình bày:+ Học sinh nhận xét .- Học sinh đọc yêu cầu bài tập 1b)- Học sinh lắng nghe- Học sinh làm bài cá nhân - Học sinh trình bày- HS nêu yêu cầu bài- Học sinh trả lời: Độ dài bán kính gấp 2 lần độ dài đường kính.+ Học sinh làm việc theo yêu cầu.+ Đại diện một vài cặp trình bày.Học sinh trình bày:- Học sinh nhận xét- Học sinh trả lời- Học sinh nhận xét- Lắng nghe - Học sinh đọc yêu cầu bài tập- Nhiều học sinh trình bày ý tưởng + Học sinh khác nhận xét + HS gấp hình, xác định tâm của hình tròn. |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: tìm đường kính của bánh xe đạp là bao nhiêu cm.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **Bài 4: ( Làm việc chung cả lớp)****- GV** êu cầu học sinh quan sát hình xe đạp**-** GV nêu các câu hỏi gợi ý:**+** Dựa vào lưới ô vuông em thấy 2 bánh xe có kích thước như thế nào ?+ Yêu cầu học sinh thực hiện đếm nhẩm rồi nêu kết quả- GV mời học sinh khác nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương **Củng cố :** Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì ? | - HS nêu yêu cầu bài 4.- HS quan sát- Học sinh trả lời+ Hai bánh xe to nhỏ khác nhau- Học sinh nhẩm, trình bày:- Học sinh khác nhận xét- Học sinh trả lời: Biết được hình tròn, tâm, đường kính, bán kính |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 105 VẼ TRANG TRÍ HÌNH TRÒN**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Làm quen với com pa, dùng compa để vẽ được đường tròn.

- Vẽ được các đường tròn bằng compa và trang trí

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Con muỗi”+ GV treo lên bảng 1 hình tròn, yêu cầu học sinh xác định đường tròn, tâm, đường kính, bán kính- GV Nhận xét, tuyên dương.- Cho học sinh xem 1 số họa tiết các hình tròn- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.- Vài học sinh bảng chỉ vào đường tròn, Tâm, đường kính Bán kính - HS khác nhận xét- Học sinh nhắc tên bài học |
| **10 p** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:***-** Mục tiêu: - Làm quen với com pa, dùng compa để vẽ được đường tròn. - Làm quen với com pa, dùng compa để vẽ được đường tròn. |
|  | **Hoạt động hình thành kiến thức:****Bài 1. Quan sát chiếc compa của em rồi chia sẻ với các bạn cách sử dụng** **a) Làm quen với compa ( Hoạt động nhóm đôi)**- GV nêu yêu cầu hai bạn ngồi cùng bàn quan sát compa và nói cho bạn nghe những gì mình quan sát được và hiểu biết của mình về cách sử dụng.- Mời Học sinh khác nhận xét+ GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệuĐể vẽ được đường tròn, ta dùng một dụng cụ rất phổ biến, đó là chiếc compa. Compa gồm 2 phần (còn gọi là hai chân) nối với nhau bằng 1 bản lề. Hai chân của compa,một đầu có kìm ở cuối và đầu kia gắn cây bút chìc**) Hãy vẽ vào vở của em 1 đường tròn ( Làm việc cá nhân)** - GV lưu ý cho học sinh nhận thấy được đầu có kim của compa rất nhọn, dễ gây thương tích nên cần cẩn thận khi dùng.- GV yêu cầu học sinh vẽ 1 đường tròn vào vở theo các bước đã hướng dẫn ở trên- GV kiểm tra bằng cách mời học sinh giơ tờ giấy có đường tròn vừa vẽ lên trước ngực.- Chọn 1 số bài nhận xét tuyên dương trước lớp. | - HS quan sát - Học sinh thảo luận- Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp- HS nhóm khác nhận xét.- Học sinh lắng nghe.- HS thực hành vẽ- Chia sẻ kết quả làm việc trước lớp |
| **15 p** | 1. **Hoạt động luyện tập**

***\* HỖ TRỢ HS KT: rèn khả năng quan sát và nhớ*****-** Mục tiêu: - Vẽ được các đường tròn bằng compa và trang trí- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Bài 2: Quan sát mỗi hình mẫu dưới đây và thực hiện các yêu cầu ( Làm việc nhóm đôi)** **(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 1**-** Hướng dẫn học sinh quan sát hình mẫu:+ Nêu cách vẽ hình+Thực hành vẽ hình vào vở+ Đổi vở nói cho bạn nghe cách vẽ của mình- GV mời nhiều học sinh chia sẻ cách vẽ- GV nhận xét, tuyên dương.**-** GV nhận xét, tuyên dương. | -1 HS nêu yêu cầu bài- Học sinh quan sát hình mẫu rồi thực hành vẽ. Sau đó đổi vở nói cho bạn nghe về cách vẽ của mình.- Học sinh lắng nghe |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: vẽ trang trí hình tròn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | **Bài 3:** **a) ( Làm việc nhóm 4)**- GV cho học sinh thảo luận:+ Hình em cần vẽ có đặc điểm như thế nào ?+ Cách vẽ mỗi hình ?+ Các nhóm thảo luận thống nhất cách vẽ cho nhóm mình rồi tô màu.+ Mời đại diện nhóm trình bày+ Mời các nhóm khác nhận xét+ GV nhận xét, tuyên dương cách thực hiện hay, sản phẩm đẹp. (Gợi ý nếu học sinh chưa chọn được cách vẽ phù hợpb) Giáo viên hướng dẫn tương tự các bước như hình bên trái cho hình bên trái (Gợi ý thêm nếu học sinh chưa chọn cách vẽ sau: **Củng cố :** Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì. | - HS nêu yêu cầu bài 3.- Học sinh quan sát hình,thảo luận, nhận ra đặc điểm của mỗi hình, thống nhất cách vẽ trong từng nhóm rồi vẽ, trang trí.. Sau đó chọn màu và tô màu cho mỗi hình+ Các nhóm thảo luận đưa ra cách vẽ các hình rồi thực hành vẽ, trang trí theo ý thích- Học sinh lắng ngheBiết vẽ các đường tròn bằng compa theo mẫu và trang trí theo ý thích |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 147 **Bài 02: VIẾT THƯ THĂM BẠN (T3)**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Bước đầu viết được bức thư có nội dung thăm hỏi bạn bè, thể hiện đúng bố

cục một bức thư, sử dụng từ xưng hô phù hợp. Chữ viết rõ ràng, đúng chính tả , đúng ngữ pháp.

 - Thể hiện được tình cảm bạn bè qua cách sử dụng từ xưng hô, lời chào , lừi chúc, lời hẹn hò, ...trong thư.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tự tin khi hỏi – đáp với bạn về cảnh đẹp đất nước trong ảnh (tranh), câu đố.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp quê hương,đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện tập thực hành, rèn tính cẩn thận khi quan sát tranh, ảnh, óc sáng tạo khi viết văn .

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức học sinh chơi trò chơi” Con thỏ” để khởi động bài học.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.- 2- 3 HS đọc- HS lắng nghe, nhận xét. |
| **15p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: - Bước đầu biết được bức thư có nội dung thăm hỏi bạn bè, thể hiện đúng bốcục một bức thư, sử dụng từ xưng hô phù hợp**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 1: Chuẩn bị.****Bài tập 1. Đọc bức thư sau và trả trao đổi**- GV mời HS đọc ***Thư thăm bạn***. 1 học sinh đọc 3 câu hỏi dưới bức thư. - GV mời học sinh trình bày.- GV mời học sinh khác nhận xét, trao đổi.- GV nhận xét, bổ sung. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS đọc.- Học sinh trả lời- Học sinh nhận xét.- Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm |
| **10p** | **3. Luyện tập***.****\* HỖ TRỢ HS KT: viết theo gợi ý của gv*****-** Mục tiêu:  - Bước đầu viết được bức thư có nội dung thăm hỏi bạn bè, thể hiện đúng bốcục một bức thư, sử dụng từ xưng hô phù hợp. Chữ viết rõ ràng, đúng chính tả , đúng ngữ pháp. - Thể hiện được tình cảm bạn bè qua cách sử dụng từ xưng hô, lời chào , lừi chúc, lời hẹn hò, ...trong thư.**-** Cách tiến hành: |
|  | **3. Bài tập 2.** **Hoạt động 1. Trao đổi về bức thư sẽ viết**- GV mời HS đọc yêu cầu bài tập - GV hướng dẫn học sinh tìm ý, sắp xếp ý, viết và hoàn chỉnh bức thư bắng cách nêu lần lượt câu hỏi gợi ý :**1. Viết về gì ?**BT 2 yêu cầu ta viết thư gửi ai ? Về việc gì ?**2. Tìm ý:** Nội dung thư cần viết gì ?**5. Hoàn chỉnh**: Sau khi viết xong em sẽ làm gì ?-GV nhận xét, tuyên dương**Hoạt động 2. Viết thư:****-** GVyêu cầu học sinh viết thư ( Đóng vai bạn Hà viết thư trả lời Quỳnh Ngọc)- GV theo giõi, giúp đỡ HS**Hoạt động 2. Giới thiệu bức thư**- GV mời 1 - 3 HS đọc bức thư của mình trước lớp.- GV mời HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.- GV thu một số bài chấm và nhận xét chung cả lớp. | - HS suy nghĩ trả lời- Đóng vai bạn Hà, viết 1 bức thư trả lời Quỳnh Ngọc.- Bổ sung ý hay - HS tập viết thư.- 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp- Các HS khác nhận xét- HS nộp vở để GV chấm bài. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - GV hướng dẫn học sinh nhớ được một bức thư gồm những nội dung nào ?- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - Học sinh nhớ và nhắc lại- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 21 BÀI 11: BẠN RÔ-BỐT CỦA EM ( TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật:**

- Biết được khối tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật có khối tương phản về hình dạng, kích thước.

- Kết hợp được một số khối tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm rô-bốt theo ý thích và tập trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

**2. Năng lực**

***- Năng lực mĩ thuật***

* Biết được khối tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật có khối tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số khối tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm rô-bốt theo ý thích và tập trao đổi, chia sẻ trong thực hành.
* Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm rô-bốt của mình/nhóm.

***- Năng lực chung:*** trao đổi, chia sẻ; biết được một số hỗ trợ của rô-bốt trong đời sống; vận dụng hiểu biết về hình khối trong môn Toán vào học tập; kết hợp được một số kĩ năng tạo hình với đất nặn, vật liệu sẵn có để tạo sản phẩm.

**3. Phẩm chất**: Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết học (Màu, giấy màu, bút chì…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P****10P****10p****5p****5P** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS để dẫn dắt vào bài học.**b. Cách thức thực hiện**- GV tổ chức HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi *“Những điều em đã biết”* và giao nhiệm vụ:- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.**B. TỔ CHỨC DẠY HỌC****HOẠT ĐỘNG QUAN SÁT, NHẬN BIẾT** (tr.43, 44 SGK)**Hoạt động 1: Nhận biết khối tương phản** (tr.43 SGK)**a. Mục tiêu:** HS biết được cặp khối cơ bản tương phản về hình dạng, kích thước.**b. Cách thức thực hiện**- GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi, thảo luận và cho biết:- GV mời HS nhận xét.- GV tóm tắt câu trả lời, nhận xét của HS và giới thiệu rõ hơn ở mỗi cặp hình:- GV tóm tắt kiến thức, kết hợp sử dụng câu kết luận (tr.39 SGK) và nội dung Giải thích thuật ngữ (tr.69 SGK) để giúp HS nắm rõ hơn về khối tương phản.**Hoạt động 2: Tìm khối tương phản trong tác phẩm mĩ thuật và sản phẩm rô-bốt** (tr.43 SGK)**a. Mục tiêu:** HS nhận ra, giới thiệu được hình ảnh dạng khối có tương phản về hình dạng, kích thước ở hình ảnh trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật.**b. Cách thức thực hiện***\* Sử dụng hình quan sát (tr.43 SGK)*- GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết- GV mời HS trả lời, chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung.- GV bổ sung và tổng hợp cho HS:*\* Sử dụng hình ảnh rô-bốt (tr.44 SGK)*- GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết:- GV mời HS trả lời, chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung.- GV tóm tắt câu trả lời, chia sẻ của HS; kết hợp giới thiệu một số công việc rô-bốt có thể hỗ trợ con người trong đời sống.- GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm, tác phảm mĩ thuật - GV tổng hợp kiến thức.**HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, SÁNG TẠO** (tr.44, 45 SGK)**Hoạt động 1: Hướng dẫn cách thực hành** (tr.44, 45 SGK)**Nhiệm vụ 1: Tạo hình rô-bốt từ vật liệu tái chế dạng khối** (tr.44 SGK)**a. Mục tiêu:** HS nắm được cách tạo hình rô-bốt từ vật liệu tái chế dạng khối như: vỏ hộp giấy, lõi giấy vệ sinh,…)**b. Cách thức thực hiện**- GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và nêu các bước tạo hình rô-bốt, nêu các khối và vật liệu sử dụng để tạo nên rô-bốt.- GV cho HS khác nhận xét.- GV tổng hợp kiến thức.- GV có thể thị phạm trực tiếp thao tác tạo hình một vài chi tiết như: đầu, cánh, tay, chân,… kết hợp tương tác với HS (vấn đạp, gợi mở, thực hành,…) và hướng dẫn HS theo các bước:- GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm rô-bốt được sáng tạo từ vật liệu sẵn có dạng khối, như: vỏ hộp giấy, lõi giấy vệ sinh, hộp/lon sữa,…**Nhiệm vụ 2: Tạo hình rô bốt bằng đất nặn** (tr.45 SGK)***\* HỖ TRỢ HS KT: giúp em tạo hình theo ý thích*****a. Mục tiêu:** HS nắm được cách tạo hình rô-bốt bằng đất nặn.**b. Cách thức thực hiện**- GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi, nêu các bước tạo rô-bốt, các khối chính, khối phụ và màu sắc các khối được sử dụng trên sản phẩm rô-bốt.- GV cho HS khác nhận xét.- GV tổng hợp kiến thức: - GV hướng dẫn HS tạo rô-bốt bằng đất nặn; có thể trình chiếu minh họa các bước hoặc thi phạm trực tiếp một số thao tác tạo các bộ phạn và chi tiết trang trí; kết hợp gợi mở, nêu câu hỏi hoặc mời HS cùng thực hiện **HOẠT ĐỘNG CẢM NHẬN, CHIA SẺ** (tr.46 SGK)**a. Mục tiêu:** HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm; chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.**b. Cách thức thực hiện**- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát.- GV sử dụng một số gợi ý trong SGK, kết hợp sản phẩm của HS để yêu cầu HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.- GV tóm tắt chia sẻ của HS, nhận xét, đánh giá.- GV gợi mở HS chia sẻ:**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****a. Mục tiêu:** HS biết được có thể tạo hình rô-bốt đang làm các nhiệm vụ khác nhau bằng hình thức vẽ, cắt, xé, dán,…**b. Cách thức thực hiện**- GV hướng dẫn HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS nhận ra: cách tạo sản phẩm, nhiệm vụ của rô-bốt,…- GV tóm tắt chia sẻ của HS và gợi nhắc các em có thể tạo thêm sản phẩm rô-bốt theo ý thích bằng cách vẽ, cắt, xé, dán,…- GV gợi ý HS có thể tạo bức tranh rô-bốt đang làm một số công việc giúp đỡ con người.- GV tham khảo gợi ý thực hiện nội dung *“Đối với hoạt động Vận dụng”*, tr.24 SGV sao cho phù hợp với thực tiễn dạy học.→ GV tổng kết bài học.**\*Củng cố, dặn dò và đánh giá**- GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học- GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau. - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ.- HS lắng nghe và ghi bài.- HS quan sát và thảo luận nhóm.- HS nhận xét.- HS lắng nghe và tiếp thu.- HS tiếp nhận kiến thức.- HS quan sát và trao đổi với bạn.- HS quan sát và trao đổi với bạn.- HS trả lời, HS khác nhận xét.- HS lắng nghe và tiếp thu.- HS lắng nghe.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS chia sẻ sản phẩm.chú lắng nghe.- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 21**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 63 **Sinh hoạt cuối tuần: GIỚI THIỆU CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG**

**ATGT: Bài 4:THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN TRÊN**

**CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CÔNG CỘNG**

Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh giới thiệu được với các bạn về cảnh đẹp quê hương.

- Thể hiện tình yêu đối với quê hương, đất nước

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chuẩn bị bài giới thiệu về cảnh đẹp quê hương với các bạn .

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giới thiệu về cảnh đẹp quê hương theo nội dung đã chuẩn bị.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cảnh đẹp của quê hương.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước, yêu quê hương qua một số việc làm cụ thể.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất trách nhiệm: cùng các bạn giữ gìn, bảo vệ cảnh đẹp của quê hương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, Tranh ảnh trong sách Tâm lý học đường, phiếu học tập.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV mở bài hát “Quê hương” để khởi động bài học. ***\* HỖ TRỢ HS KT: rèn nhớ và hát***+ GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.-HS trả lời về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| 10p | **2. Sinh hoạt cuối tuần***:***-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..**-** Cách tiến hành: |
|  | **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)****-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.+ Kết quả sinh hoạt nền nếp.+ Kết quả học tập.+ Kết quả hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung. |
|  | **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)****-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| 8p | **3. Sinh hoạt chủ đề.****-** Mục tiêu: + Học sinh giới thiệu được với các bạn về cảnh đẹp quê hương.+ Nêu được một số việc cần làm bảo vệ cảnh đẹp của quê hương.**-** Cách tiến hành: |
|  | **Hoạt động 3. GIỚI THIỆU CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG. (Làm việc theo nhóm)**- GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu về cảnh đẹp quê hương theo nội dung đã được chuẩn bị trước.- GV nhận xét - Mời một số HS lên chia sẻ một số việc cần làm bảo vệ cảnh đẹp của quê hương- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Đại diện các nhóm lên chia sẻ.- Nhóm khác nhận xét, đóng góp ý kiến.- HS chia sẻ.- HS nhận xét |
| 13p | **4 . ATGT: Bài 4:THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CÔNG CỘNG****Hoạt động 1:** Tìm hiểu cách tham gia giao thông an toàn trên các phương tiện giao thông công cộng**Bước 1**. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi quan sát tranh 1, 2, 3, 4 (trang 16, 17) và trả lời câu hỏi: – Các bạn nhỏ ngồi trên phương tiện giao thông công cộng như thế nào?– Các ban nhỏ làm gì khi lên, xuống phương tiện giao thông công cộng?Sau đó, GV mời đại diện các nhóm trả lời.**Bước 2**. GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:**Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hành vi không an toàn khi tham gia giao thông bằng các phương tiện giao thông công cộng****Bước 1**. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm lớn quan sát tranh 1, 2, 3, 4 (trang 17, 18) và trả lời câu hỏi:– Các bạn nhỏ đang ngồi hoặc lên, xuống như thế nào?– Theo em, điều gì xảy ra với các bạn?GV mời đại diện nhóm trả lời.**Bước 2**. GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:**GV nhắc nhở:** Khi ngồi trên xe buýt các con cần chú ý: không đùa nghịch, không thò tay ra ngoài cửa kính; khi ngồi trên ghe (thuyền) không nghịch ngợm, không tay xuống nước, cần phải mặc áo phao, khi lên bờ từ ghe cần cẩn thận phải có sự hỗ trợ của người lớn; khi ngồi trên tàu hỏa không thò ra cửa sổ.  | HS thảo luận nhóm đôi; Sau đó đại diện nhóm trình bày từng tranh: HS lắng nghe.HS thảo luận theo nhóm 4. Sau đó đại nhóm lên trình bày:Tranh 1 (trang 17): Nhiều HS đang ngồi trên xe buýt đưa đón HS, một số bạn đang đùa nghịch, một bạn khác thì đang thò tay ra ngoài cửa kính.Tranh 2 (trang 17): Một số bạn HS đang ngồi trên ghe (thuyền), có bạn không mặc áophao, có bạn đang nghịch ngợm, với tay xuống vớt nước.Tranh 3 (trang 18): Hai bạn nhỏ đang ngồi trên tàu hoả, một bạn thò tay ra ngoài cửa sổ.Tranh 4 (trang 18): Bạn nhỏ lên bờ từ ghe (thuyền) không cẩn thận, bị trượt chân, sắp ngã. |
| 2p | **5. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
|  | - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục tìm hiểu thêm những cảnh đẹp khác ở địa phương để chia sẻ cùng các bạn vào dịp khác.- Nhắc HS tuyên truyền cùng người thân, người dân giữ gìn và bảo vệ những cảnh đẹp ở địa phương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chú ý lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................